TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LÂM
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 14/02/2023
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM, TỈNH KHÁNH HÒA

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thảnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Bội Hoàn

2. Ông Võ Thu

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Trần Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diệnViện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* ông Bùi Văn Hùng – Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 220/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Mai Thị Hồng Đ, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn CT, xã CAB, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Ông Trương Quốc H, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn CT, xã CAB, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/8/2022 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Mai Thị Hồng Đ trình bày:

+ Về yêu cầu ly hôn: Bà và ông Trương Quốc H tự nguyện kết hôn năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã CAB, huyện CL, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 47/2015, quyển số 01/2013, ngày 03/12/2015.

Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn về tiền bạc, nuôi con. Ông H thường xuyên ăn nhậu, bài bạc từ sáng đến tối, xúc phạm tới bà, cha mẹ bà, đánh vợ con. Ông H công việc không ổn định, thường xuyên ghen tuông và đi nói xấu vợ. Nhiều lần vợ chồng nói chuyện nhưng ông H không thay đổi, đến

mức con gái cũng rất sợ ba khi say xỉn. Hiện vợ chồng đã ly thân từ tháng 8/2022 cho đến nay và không thể hàn gắn nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trương Quốc H.

+ Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà Đ và ông Trương Quốc H có 01 con chung là Trương Thị Hồng Nh, sinh ngày 21/6/2016. Con đang sống chung với bà Đ, không có nhược điểm về thể chất và tinh thần. Sau khi ly hôn bà muốn được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nhi, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về chia tài sản khi ly hôn, nợ chung: Bà Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai 04/01/2023 và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Trương Quốc H trình bày:

+ Về hôn nhân: Ông thống nhất với lời trình bày của bà Đ về thời gian chung sống và thời gian kết hôn. Trong quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc, đến năm 2021 vợ ông đi làm sell nên vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Vợ chồng có mâu thuẫn về tiền bạc, và vợ hay đi chơi về khuya và khóa mật khẩu điện thoại nên ông có nghi ngờ vợ có mối quan hệ khác bên ngoài. Mâu thuẫn như bà Đ trình bày là không đúng. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 8/2022 đến nay. Sau khi ly thân ông đã cố gắng liên lạc nhưng không được. Bà Đ yêu cầu ly hôn ông không đồng ý, vì ông còn thương vợ con, không muốn ảnh hưởng đến con, ông không làm gì sai trái với vợ con.

+ Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Ông H xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Trương Thị Hồng Nh, sinh ngày 21/6/2016. Con đang sống chung với mẹ. Sau khi ly hôn ông đồng ý giao con chung cho bà Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, ông không cấp dưỡng nuôi con.

+ Về chia tài sản khi ly hôn: Ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm phát biểu ý kiến:

- Về tuân theo pháp luật tố tụng: quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Mai Thị Hồng Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Tranh chấp về ly hôn giữa bà Mai Thị Hồng Đ và ông Trương Quốc H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về yêu cầu ly hôn:* Bà Mai Thị Hồng Đ và ông Trương Quốc H tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CAB, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa theo giấy chứng nhận kết hôn số 47/2015, quyển số 01/2013, ngày 03/12/2015, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Mai Thị Hồng Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn bị đơn ông Trương Quốc H, ông H cho rằng vẫn còn tình cảm với bà Đ nên không đồng ý ly hôn. Bà Đ và ông H đều xác nhận đời sống chung của vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân nảy sinh mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn về tiền bạc, nuôi con, không có sự tôn trọng và tin tưởng nhau dẫn tới thường xuyên kình cãi, không còn yêu thương và tôn trọng nhau, hai bên đã sống ly thân với nhau từ tháng 8/2022 đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng bà Đ vẫn cương quyết yêu cầu được ly hôn với ông H, ông H cũng không có giải pháp để hàn gắn tình cảm với bà Đ.

Hội đồng xét xử xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa bà Đ và ông H thực sự có mâu thuẫn, vợ chồng không có sự tôn trọng, quan tâm, chia sẻ, chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, bà Đ yêu cầu ly hôn ông H là có căn cứ nên chấp nhận.

[3] *Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:* Bà Mai Thị Hồng Đ và ông Trương Quốc H đều xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Trương Thị Hồng Nh, sinh ngày 21/6/2016, cháu khỏe mạnh bình thường, không có nhược điểm về thể chất và tinh thần. Công nhận thỏa thuận việc giao cho bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trương Thị Hồng Nh, sinh ngày 21/6/2016, bà Đ không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

[4] *Về chia tài sản khi ly hôn*: Bà Mai Thị Hồng Đ và ông Trương Quốc H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí*: Bà Mai Thị Hồng Đ phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Mai Thị Hồng Đ được ly hôn ông Trương Quốc H.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Giao cho bà Mai Thị Hồng Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trương Thị Hồng Nh, sinh ngày 21/6/2016; bà Đ không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản khi ly hôn: Bà Mai Thị Hồng Đ và ông Trương Quốc H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Bà Mai Thị Hồng Đ phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm; được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0009282 ngày 14/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lâm; bà Đ đã nộp đủ tiền án phí.

Quy định: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Chi cục THADS huyện Cam Lâm;
- UBND xã Cam An Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Công Thảnh